TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CL** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 26 /2017/QĐST-HNGĐ	*CL, ngày 17 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số 14/2017/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2017, giữa :

Nguyên đơn: Chị Trần Thị N, sinh năm 1977

Bị đơn: Anh Đồng Văn M, sinh năm 1978

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đồng Minh K, sinh ngày 11/6/1998

Cùng địa chỉ: ấp số B, xã MC, huyện CL, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị N với anh Đồng Văn M**.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau :

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị N và anh Đồng Văn M tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Đồng Minh K, sinh ngày 11/6/1998 hiện nay đã trưởng thành nên chị Trần Thị N với anh Đồng Văn M tự nguyện không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về tài sản chung: Chị Trần Thị N và anh Đồng Văn M tự nguyện thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về nợ chung phải thu phải trả : Chị Trần Thị N và anh Đồng Văn M xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Trần Thị N tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)*, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị N đã nộp là 300.000đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* tại biên lai thu tiền số AA/2015/0010440 ngày 27/9/2017 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện CL thu. Chị Trần Thị N được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)*.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Số tiền tạm ứng án phí mà chị Trần Thị N đã nộp là 3.000.000đồng *(Ba triệu đồng)* tại biên lai thu tiền số AA/2015/0010439 ngày 27/9/2017 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện CL thu sẽ được trả lại cho chị Trần Thị N.

Anh Đồng Văn M không phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã MC;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Thanh